

I - MỤC TIÊU BÀI HỌC

1. Về kiến thức

Giúp HS hiểu :

- Đầu thế kỷ XIX, xã hội Việt Nam dần dần trở lại ổn định, nhưng mâu thuẫn giai cấp vẫn không dịu đi.
- Mặc dù nhà Nguyễn có một số cố gắng nhằm giải quyết những khó khăn của nhân dân nhưng sự phân chia giai cấp ngày càng cách biệt, bộ máy quan lại sa đoạ, mất mùa, đói kém thường xuyên xảy ra.
- Cuộc đấu tranh của nhân dân diễn ra liên tục và mở rộng ra hầu hết cả nước, lôi cuốn cả một bộ phận binh lính.

2. Về tư tưởng, tình cảm

- Bối cảnh tình cảm căm ghét giai cấp phong kiến bóc lột, áp bức tàn bạo nhân dân.
- Tình cảm thương yêu nhân dân, khâm phục tinh thần đấu tranh dũng cảm của người lao động bị áp bức.

3. Về kỹ năng

Tiếp tục rèn luyện kỹ năng phân tích, tổng hợp.

II - NHỮNG ĐIỀU CẦN LUU Ý

1. Về nội dung

- Nhà nước ra đời sau khi đánh bại các vương triều Tây Sơn đồng thời cũng là kết thúc một giai đoạn đấu tranh quyết liệt của giai cấp nông dân. Chế độ phong kiến Việt Nam bước vào giai đoạn khủng hoảng suy vong trong lúc bản thân nhà Nguyễn lại là những người đại diện cho các tập đoàn phong kiến thống trị cũ.

Các thiết chế chính trị cũ được khôi phục tuy có ít nhiều cải tiến, nền kinh tế không có điều kiện vượt qua khủng hoảng trong lúc bộ máy quan lại, giai cấp địa chủ tiếp tục tăng cường bóc lột nông dân. Cuộc sống của người dân lao động sớm trở nên khó khăn trong cảnh lụt lội, mất mùa, đói kém liên tiếp xảy ra. Nối tiếp

phong trào đấu tranh của thế kỉ trước, các cuộc khởi nghĩa nông dân bùng lên ngay từ những năm đầu của triều Nguyễn và nối tiếp nhau cho đến giữa thế kỉ XIX. Hơn nữa, cùng với cuộc nổi dậy của nông dân, các dân tộc ít người ở miền Bắc cũng như miền Nam nối nhau khởi nghĩa chống chính quyền nhà Nguyễn. Một bộ phận binh lính, vốn xuất thân từ nông dân, cũng bất bình nổi lên chống chính quyền.

Phong trào đấu tranh của nhân dân tuy cuối cùng bị đàn áp nhưng đất nước không trở lại yên bình. Mâu thuẫn giai cấp vẫn âm ỉ cho đến thời điểm nổ ra cuộc xâm lược của thực dân Pháp.

2. Về phương pháp

Bài học mang tính khái quát, GV nên dùng một số sự kiện ở bài học trước để cùng HS phân tích nguyên nhân và đặc điểm của phong trào đấu tranh đương thời. Có thể cho HS nhắc lại một vài cuộc khởi nghĩa tiêu biểu như khởi nghĩa do Phan Bá Vành, Nông Văn Vân, Lê Văn Khôi... lãnh đạo. Giảng bài này, GV cần sử dụng phương pháp miêu tả kết hợp với phân tích và đàm thoại.

Chú ý : Hai bài về nhà Nguyễn (bài 25 và 26) có ý nghĩa rất quan trọng đối với việc học tập các chương đầu của thời cận đại ở lớp 11.

III - THIẾT BỊ, TÀI LIỆU DẠY – HỌC

GV chuẩn bị :

- Bản đồ Việt Nam ;
- Một số câu thơ, ca dao về cuộc sống của nhân dân và các cuộc khởi nghĩa.

IV - GỢI Ý TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY – HỌC

1. Giới thiệu bài học

- Có thể theo các ý mở đầu bài học trong SGK.
- Trên cơ sở một số kết luận về tình hình kinh tế – xã hội của bài trước, GV nêu tác động của nó đối với các tầng lớp nhân dân.

2. Tổ chức các hoạt động dạy và học

Mục 1. Tình hình xã hội và đời sống nhân dân

Có 2 ý chính cần làm cho HS nắm được :

- Trên bước đường suy tàn, Vương triều Nguyễn – đại diện của giai cấp phong kiến, chủ trương duy trì tình trạng xã hội cũ, tăng cường tính chuyên chế nhằm bảo vệ quyền thống trị của mình, bộ máy quan lại ngày càng sa đoạ, tham nhũng.

– Các tầng lớp nhân dân bị bóc lột tàn bạo, mâu thuẫn xã hội gay gắt giữa nhân dân với giai cấp thống trị nhà Nguyễn. Đây chính là nguyên nhân đưa đến phong trào khởi nghĩa ở nửa đầu thế kỉ XIX.

Mục 2. Phong trào đấu tranh của nhân dân và binh lính

Mục này có 3 nội dung chủ yếu mà GV cần cho HS nắm được :

– Khái quát chung về phong trào nông dân trong nửa đầu thế kỉ XIX (hơn 400 cuộc khởi nghĩa – có thể nhấn mạnh : Ngay từ năm 1803 đã có những cuộc khởi nghĩa đầu tiên ; thời Minh Mạng (1820 – 1840) được xem là thời thịnh trị của nhà Nguyễn, nhưng có đến hơn 200 cuộc khởi nghĩa).

– Những nét chính khái quát về các cuộc khởi nghĩa nông dân tiêu biểu. Chú ý thời điểm nổ ra của các cuộc khởi nghĩa.

– Giới thiệu tóm tắt về cuộc khởi nghĩa do Lê Văn Khôi lãnh đạo.

Trong khi giảng các nội dung trên, GV cần sử dụng phương pháp miêu tả, phân tích, đàm thoại. Có thể đặt câu hỏi như : Tại sao binh lính lại nổi dậy chống triều đình ?... (Binh lính là ai ? Họ đã chứng kiến những gì khi tham gia đàn áp các cuộc khởi nghĩa của nhân dân ?).

Kết thúc bằng câu hỏi trong SGK. Có thể so sánh với các triều đại trước để làm rõ đặc điểm (như từ đâu đến giữa thế kỉ XIX, liên tục, số lượng lớn).

Mục 3. Đấu tranh của các dân tộc ít người

Do tác động của phong trào nông dân và tình hình chung của xã hội, các dân tộc ít người đã nổi dậy.

– Đấu tranh của các tộc người ở miền Bắc : Tập trung ở khởi nghĩa do Nông Văn Vân và Lê Duy Lương lãnh đạo.

– Đấu tranh của các tộc người ở miền Nam.

3. Sơ kết bài

– *Củng cố :*

+ Nhà Nguyễn không giải quyết được cuộc khủng hoảng, bảo thủ, làm cho mâu thuẫn giai cấp tiếp tục sâu sắc và bùng lên thành một phong trào đấu tranh lớn.

+ Cuộc đấu tranh chống chế độ phong kiến thời Nguyễn không chỉ giới hạn ở giai cấp nông dân mà lôi cuốn cả các tộc người thiểu số và đặc biệt là binh lính tham gia.

+ Kết hợp với các nhân tố chính trị, kinh tế, văn hoá, phong trào đấu tranh của nhân dân đã tác động mạnh đến chính quyền nhà Nguyễn và tình hình xã hội đương thời.

- *Bài tập :*

Để trả lời các câu hỏi ở cuối bài 26 trong SGK, GV yêu cầu HS lập các bảng thống kê từng nội dung kinh tế, chính trị, xã hội, phong trào nông dân giữa hai thời kì của thế kỉ XVIII và nửa đầu thế kỉ XIX để so sánh và rút ra được nhận xét, đặc điểm.

V - TÀI LIỆU THAM KHẢO

Bài về nói về cảnh khổ của nhân dân có đoạn :

*Cơm thì chẳng có
Rau cháo cũng không
Đất trắng xoá ngoài đồng
Nhà giàu niêm kín cổng
Còn một bộ xương sống
Vơ vát đi ăn mày
Ngồi xó chợ lùm cây
Quạ kêu vang bốn phía
Xác dây nghĩa địa
Thây thối bên cầu
Trời ảm đạm u sầu
Cảnh hoang tàn đói rét...*

Về khởi nghĩa Phan Bá Vành có câu :

*Đời vua Minh Mạng lên ngôi
Giữa năm Ất Dậu sao đuổi ngang trời
Bỗng dùng dùng bể khơi vang động
Giặc Ba Vành ngang dọc một phương...*